TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2019/DS-PT
Ngày: 25-4-2019
"V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thắng
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Ánh
Bà Phạm Thị Hương Giang

Thư ký phiên toà: Bà Lê Minh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 13/2019/TLPT-DS ngày 25/01/2019,về việc: "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 01/2018/TCDS-ST ngày 13/12/2018 của Toà án nhân dân huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 15/2019/QĐ-PT ngày 11/3/2019, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2019/QĐPT-DS ngày 27/3/2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số 04/TB-TA ngày 17/4/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1970. Địa chỉ: Xóm G, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt tại phiên tòa ngày 27/3/2019, vắng mặt tại phiên tòa ngày 25/4/2019.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trịnh Văn T, sinh năm 1965. Địa chỉ: Xóm G, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

- Bị đơn: Chị Đoàn Thị G, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn Xóm G, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

- Người kháng cáo: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trịnh Văn T; Có mặt.

- Viện kiểm sát kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của bà Hoàng Thị T1 và quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của bà T1 ông Trịnh Văn T trình bày thể hiện:

Khoảng 07 giờ sáng ngày 20/4/2017, bà T1 thấy ông X đổ rác sang lề đường nhà bà và bà có nhắc nhở thì ông X chửi bới bà, sau đó anh H và chị G là con dâu và con trai ông X đã lao vào dùng tay đấm vào đầu, vào sống mũi, đá vào bụng, đè bà xuống đất để cho G móc vào bộ phận sinh dục của bà làm bà phải đi vào Trung tâm y tế huyện Đ điều trị thương tích ban đầu. Sau đó bà phải đi nhiều Bệnh viện khác để điều trị tâm thần. Chi phí cho việc điều trị thương tích và tâm thần cụ thể như sau:

1/Tiền thuốc:

- Tiền thuốc điều trị ở Bệnh viện 108 là 1.401.500đ
- Bệnh viện Tâm thần trung ương I Th, Hà Nội là: 3.477.000đ

2/Tiền viện phí:

- Trung tâm y tế huyện Đ từ ngày 20/4/2017 đến ngày 25/4/2017 số tiền là 2.901.000đ.
- Trung tâm y tế huyện T 02 đợt với tổng số tiền 1.215.743đ.
- Bệnh viện bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh 02 đợt là: 3.836.843đ
- Bệnh viện Tâm thần trung ương 1 Th, Hà Nội tổng là: 4.990.000đ.

3/ Tiền ăn trong thời gian điều trị:

- Tại Trung tâm y tế huyện Đ với mức 150.000/1 ngày x 6 ngày là: 900.000đ.
- Tại Trung tâm y tế huyện T đợt 1 với mức 80.000đ/ bữa x 3 bữa/1 ngày x 11 ngày là 2.640.000đ. Đợt 2 với mức 60.000đ/ bữa x 3 bữa/ ngày x 4 ngày là 720.000đ. Người phục vụ với mức ăn 60.000đ/ bữa x 3 bữa/ngày x 4 ngày là 720.000đ.
- Tiền ăn tại Bệnh Viện tâm thần Q những ngày chưa nhập viện của 2 người là 120.000đ
- Tiền ăn tại Bệnh Viện tâm thần Q của 2 người 2 đợt nhập viện trong 72 ngày với tổng số tiền: 25.920.000đ.
- Tiền ăn ngày 30/8/2017 chụp CT tại Bệnh viện B là: 100.000đ
- Tiền ăn Bệnh viện quân đội 108 hai người là: 240.000đ.
- Tiền ăn tại Bệnh viện tâm thần trung ương Th hai người với tổng số tiền 11.856.000đ của đợt 1.
- Tiền ăn ở Viện pháp y tâm thần trung ương từ ngày 30/11/2017 đến ngày 28/12/2017 của người phục vụ với mức 50.000đ/ ngày x 28 ngày : 1.400.000đ

4/ Tiền chụp CT cắt lớp và tiền Gám định pháp y:

- Tiền chụp CT Bệnh viện 108 là 1000.000đ.
- Tiền chụp CLVT ở Bệnh viện B là: 1.854.000đ
- Tiền giám định pháp y tỉnh Q là: 3.055.000đ.

5/ Tiền thuê xe chở đi các bệnh viện là: 17.500.000đ.

6/ Tiền đền bù tổn thất tinh thần là: 50 tháng lương cơ cở (1.300.000đ/ tháng) là: 65.000.000đ

7/ Tiền mất thu nhập của bà T1và người chăm sóc với mức 300.000đ/ người từ ngày 20/4/2017 đến 28/12/2017 (248 ngày) với tổng số tiền là: 148.800.000đ

Tổng cộng các chi phí là: 299.647.086đ. Trong thời gian phiên tòa tạm ngừng bà T1 đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Đ thanh toán số tiền chi phí giám định và bồi dưỡng giám định thương tích là: 1.775.000đ. Số tiền còn lại ông T đề nghị bị đơn phải bồi thường cho vợ ông là bà T1 số tiền: 297.872.086đ (*hai trăm chín mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn không trăm tám mươi sáu đồng*).

Quan điểm của bị đơn chị Đoàn Thị G trong quá trình Gải quyết vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Chị thừa nhận có sự xô xát xảy ra vào khoảng 08 giờ sáng ngày 20/4/2017 khi hai vợ chồng chị đang đếm trứng ở sân nhà thì thấy bà T1 từ đâu về cho rằng bố chị vứt rác sang nhà bà và chửi ông với những lời lẽ thô tục, cùng lúc ấy con gái bà T1 tên H1 cũng chạy từ nhà ra chửi bố chồng chị, thấy vậy chị lao ra chửi lại bà T1 và con gái bà T1, vì chị thấy bà T1 chửi bố chị ăn bộ phận sinh dục của bà T1 nên chị đã thò tay vào cấu vào âm hộ của bà T1, sau đó cả ba giằng co nhau. Chị, bà T1 và con gái bà T1 ngã ra đường trong tình trạng chị và con gái bà T1 nằm đè lên người bà T1. Ngoài ra chị không dùng tay đánh bà T1 vào các chỗ khác, việc bà T1 đau ở nhiều nơi trên cơ thể là do quá trình xô đẩy nhau giữa chị với bà T1và H1 gây nên. Đối với khoản chi phí điều trị thương tích bà T1và người đại diện theo ủy quyền của bà T1 đưa ra là quá cao, chị chấp nhận chi phí tiền điều trị thương tích của bà T1 ở Trung tâm y tế huyện Đ và chi phí các ngày đi giám định với tổng số tiền là 5.000.000đ, cộng với tiền tổn thất tinh thần 2 tháng lương cơ bản với số tiền 2.780.000đ.

Những tình tiết các bên đã thống nhất: Quá trình xô xát, chị G là người gây thương tích cho bà T1, cụ thể chị G là người dùng tay cấu vào bộ phận sinh dục của bà T1gây thương tích vào sáng ngày 20/4/2017.

Những tình tiết không thống nhất: Chị G không thừa nhận việc đấm vào đầu bà T1, cũng như việc anh H không tham gia vào việc đánh bà T1. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn và bị đơn không thống nhất được chi phí điều trị thương tích và tâm thần của bà T1.

Tại Giấy chứng nhận thương tích của Trung tâm y tế huyện Đ thể hiện: Tình trạng thương tích lúc vào viện: Vùng đỉnh đầu nắn đau, không thấy vết thương;

vùng mạng sườn thắt lưng trái nắn đau, không thấy vết thương; vùng khủy tay trái trầy xước da kích thước 3 x 5cm, không chảy máu; bộ phận sinh dục: vùng mu, môi lớn 2 bên nề đỏ nhẹ, không chảy máu.

Với nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 01/2018/TCDS-ST ngày 13/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Hà đã căn cứ: Khoản 6 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, Gảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị T1 đối với chị Đoàn Thị G về việc đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm. Buộc chị Đoàn Thị G phải bồi thường thiệt hại sức khỏe, tiền tổn thất tinh thần và tiền mất thu nhập của bà T1 và người chăm sóc với tổng số tiền là: 24.571.000đ (*Hai mươi bốn triệu năm trăm bảy mươi mốt nghìn đồng*)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Buộc chị Đoàn Thị G phải nộp 1.228.500đ (*một triệu hai trăm hai mươi tám nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngày 18/12/2018, ông Trịnh Văn T kháng cáo bản án yêu cầu chị G phải bồi thường cho vợ ông là bà T1 các khoản với số tiền 297.872.086đ.

Ngày 10/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh kháng nghị: Bản án đã nhận định các chi phí điều trị tâm thần bà T1 yêu cầu chị G bồi thường là không có cơ sở nhưng lại tuyên buộc chị G phải bồi thường chi phí cho việc đi giám định tâm thần là mâu thuẫn.

Do chị G có lỗi đã gây thương tích cho bà T1 nên bản án tuyên buộc chị G phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà T1 là phù hợp. Tuy nhiên, một số khoản bồi thường là không có căn cứ, cụ thể:

1. Tiền ăn của bà T1 trong 06 ngày nằm viện số tiền 900.000 đồng;

2. Chi phí giám định thương tích tại Quảng Ninh gồm tiền phí cận lâm sàng phục vụ giám định và tiền mất thu nhập của bà T1và ông T (người đi cùng) trong một ngày, tổng số tiền 1.680.000 đồng;

3. Các khoản chi phí cho việc đi giám định tâm thần, số tiền 13.400.000 đồng.

Các khoản bồi thường trên không thuộc trường hợp thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015, vi phạm tiểu mục 1 Mục II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm

phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Về áp dụng pháp luật: Bản án nhận định việc xác định việc bồi thường thiệt hại phải căn cứ quy định tại Điều 585 Bộ luật Dân sự và điểm 1.3 khoản 1 mục I Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao nhưng phần quyết định lại không áp dụng Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP là thiếu sót, vi phạm điểm c khoản 2 Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn chị Đoàn Thị G có quan điểm nhất trí với bản án sơ thẩm đã tuyên và xác định chị gây thương tích cho bà T1 dẫn đến việc bà T1 phải đi điều trị tâm thần, chị đồng ý bồi thường chi phí điều trị, ngày công lao động theo quy định và bồi thường tổn thất tinh thần bằng hai tháng lương cơ bản.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham Ga phiên tòa phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử và nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Người tham Ga tố tụng thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Về quan hệ tranh chấp, xác định tư cách pháp lý, mối quan hệ Gữa những người tham Ga tố tụng đảm bảo có căn cứ và đúng luật định.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa bị đơn chấp nhận những chi phí điều trị tâm thần của bà T1 mà cấp sơ thẩm đã xét xử, nên Viện kiểm sát rút kháng nghị về những nội dung liên quan đến chi phí điều trị tâm thần, giữ nguyên phần kháng nghị áp dụng pháp luật. Đối với kháng cáo của người đại diện hợp pháp đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có căn cứ chấp nhận. Căn cứ khoản 2 Điều 308 BLTTDS, không chấp nhận kháng cáo của ông Trịnh Văn T, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh; đề nghị sửa Bản án dân sự sơ thẩm theo hướng bổ sung phần áp dụng pháp luật cho phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, ý kiến kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Thủ tục thụ lý, thẩm quyền giải quyết đơn khởi kiện của bà Hoàng Thị T1 và việc tiến hành các thủ tục tố tụng khác Tòa án nhân dân huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Kháng cáo của người đại diện nguyên đơn và là người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan ông Trịnh Văn T; kháng nghị làm trong hạn nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo, kháng nghị:

- Kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường:

Tại cấp sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, các bên đương sự đều xác định do mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày nên xảy ra xô xát, chị G là người gây thương tích đối với thím là bà T1vào sáng ngày 20/4/2017. Bà T1 phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Đ từ ngày 20/4/2017 đến ngày 25/4/2017 và tiếp tục nhập viện điều trị tại Trung tâm y tế huyện T từ ngày 28/4/2017 đến ngày 08/5/2017. Chẩn đoán lúc ra viện: Rối loạn tuần hoàn não/TD sang chấn bộ phận sinh dục sau bị đánh. Cũng theo giấy chứng nhận thương tích số 19/2017 ngày 09/5/2017 của Trung tâm y tế huyện Đ thể hiện thương tích của bà T1 lúc vào viện: bệnh nhân tỉnh, da niêm mạc hồng, đau nhiều nơi, tại chỗ vùng đỉnh đầu nắn đau, không thấy có vết thương; vùng mạng sườn thắt lưng trái nắn đau, không thấy có vết thương; vùng khủy tay trái trầy xước da KT (3x5) cm, không chảy máu; vùng sinh dục: Mu, môi lớn hai bên nề đỏ nhẹ, không chảy máu. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên theo kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh là 01 %, các tổn thương do vật tày gây nên. Lẽ ra, chị G chỉ phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại Nghị quyết số 03/2006/QĐ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự, nhưng sau khi xảy ra xô xát ngày 20/4/2017 thì bà T1 bị: Rối loạn tuần hoàn não/TD sang chấn bộ phận sinh dục sau bị đánh, phải điều trị tại các Bệnh viện bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh từ ngày 16/7/2017 đến ngày 30/8/2017 và từ ngày 31/8/2017 đến ngày 03/10/2017; Bệnh viện Trung Ương Quân đội 108; Bệnh viện tâm thần Trung ương 1 từ ngày 05/10/2017 đến ngày 27/11/2017. Theo các tài liệu điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thì tháng 8/2016 bà T1 mổ u trơn cổ tử cung tại trung tâm y tế huyện Đ, gia đình nhà bà T1 không có tiền sử bệnh lý thần kinh. Tại cấp phúc thẩm ông T xác định bà T1 mổ cắt tử cung bán phần vào tháng 11/2016. Và theo bệnh án phụ khoa của bà Hoàng Thị T1 tại Trung tâm y tế huyện Đ thể hiện: bà T1 mổ cắt tử cung bán phần tháng 11/2016, trước khi mổ phẫu thuật ông T cũng đã xác định việc mổ cắt tử cung bán phần sẽ có những biến chứng ảnh hưởng tới tính mạng của bà T1.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 470/BBGĐTC ngày 28/12/2017 của Viện pháp y Tâm thần trung ương kết luận: *Bà Hoàng Thị T1 mắc bệnh tâm thần, bệnh rối loạn sự thích ứng (phản ứng hỗn hợp lo âu và trầm cảm) bệnh ở giai đoạn ổn định. Bệnh xuất hiện sau khi xảy ra xô xát ngày 20/4/2017, biểu hiện do sang chấn về mặt tâm lý. Tác nhân gây bệnh là do căng thẳng tâm lý gây nên các biểu hiện lo lắng, sợ hãi, mệt mỏi, đau đầu, mất ngủ*. Và theo Công

văn phúc đáp số 343/VPYTTTƯ ngày 09/4/2019 của Viện pháp y tâm thần trung ương thì: *"Tác nhân gây bệnh tâm thần của bà Hoàng Thị T1 là do căng thẳng tâm lý gây nên. Bệnh xuất hiện sau khi xảy ra xô xát đánh nhau ngày 20/4/2017"*. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy, bản thân bà T1 sau khi mổ cắt tử cung bán phần sức khỏe giảm sút, tâm, sinh lý căng thẳng, mệt mỏi, đang trong thời gian phục hồi sau mổ lại xảy ra sự việc xô xát và chị G đã có hành vi tác động vào phần cơ thể đã phẫu thuật của bà T1, làm cho bà T1 thêm căng thẳng tâm lý, dẫn đến tâm thần.

Do vậy, chị G phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe và chi phí điều trị tâm thần cho bà T1 theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên, buộc chị G có nghĩa vụ bồi thường các khoản chi phí hợp lý tại các Trung tâm y tế huyện Đ, Trung tâm y tế huyện T, Bệnh viện bảo vệ sức khỏe tâm thần Q, Bệnh viện Trung Ương Quân đội 108, Bệnh viện tâm thần Trung ương 1, mức bồi thường được xác định như sau:

* Đối với tiền viện phí, tiền thuốc: thấy cần chấp nhận các khoản sau:

- Tại Trung tâm y tế huyện Đ: 20% viện phí: 760.000 đ, và tiền xin cấp Gấy chứng nhận thương tích: 100.000đ. Tổng: 860.000đ.

- Tại Trung tâm y tế huyện T: 20% bảo hiểm: 421.764đ, viện phí: 693.979đ, và tiền sao bệnh án: 100.000đ. Tổng: 1.215.743đ.

- Tiền thuốc và chụp chiếu tại bệnh viện Trung Ương Quân đội 108 là 2.401.500đ, có hóa đơn nên được chấp nhận, tiền thuốc và viện phí tại bệnh viện tâm thần Trung ương 1 là 4.773.000 đ. Tổng: 7.174.500đ.

- Tại Trung tâm bảo vệ sức khỏe tâm thần ở Q: 20% BHYT: 116.746đ, SHPCN: 225.000đ, BHYT: 1.817.231đ và xét nghiệm: 1.677.866đ. Tổng: 3.836.843đ.

Tổng tiền viện phí, tiền thuốc: 13.087.086đ.

* Đối với tiền chi phí giám định: Tiền giám định pháp y tỉnh Q là: 3.055.000đ, cấp sơ bà T1 đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Đ thanh toán số tiền chi phí Gám định thương tích là: 1.775.000đ, còn 1.280.000đ, cần chấp nhận.

* Đối với tiền xe: HĐXX thấy: Các chi phí về đi lại chỉ được thanh toán theo chế độ do nhà nước quy định và phải có hóa đơn thanh toán. Nguyên đơn chỉ xuất trình các giấy biên nhận do người khác xác nhận, không có hóa đơn hợp lệ nên không có căn cứ chấp nhận.

Tiền xe từ nhà đến Trung tâm y tế Đ =200.000đ; Đầm Hà- Tiên Yên = 4 lượt x 50.000đ x 2 người= 400.000đ; Đầm Hà- Bệnh Viện tâm thần Q= 6 lượt x 150.000đ x 2 người= 1.800.000đ. Đầm Hà- Bệnh viện Tâm thần trung ương, Bệnh viên 108 = 4 lượt x 350.000đ/ người x 2 người = 2.800.000đ. Tổng 5.200.000đ.

* Bồi dưỡng sức khỏe 10.000.000đ.

* Đối với tiền bù đắp về tinh thần: Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự, mức tối đa 50 tháng lương cơ sở. Chấp nhận 20 tháng x 1.390.000đ= 27.800.000đ.

* Đối với tiền đền bù ngày công lao động: Theo xác nhận của UBND xã Đ thì mức thu nhập bình quân tại địa phương là 200.000đ/ngày/người. Hội đồng xét xử chấp nhận:

Ngày công lao động của bà T1, ông T bị mất thu nhập 248 ngày x 200.000đ/ngày x 02 người = 99.200.000đ.

Lẽ ra, Hội đồng phúc thẩm phân định rõ thu nhập của ông T bị mất, nhưng ông T có quan điểm gộp cả vào phần thiệt hại của bà T1.

Tổng cộng các khoản có căn cứ = 156.567.086 đ.

Riêng chi phí tiền ăn mà ông T yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận vì ngày công lao động cũng đã có tiền ăn trong đó.

* Về nguyên tắc bồi thường: Theo quy định tại Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì: *"Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời. Người chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại có thể được giảm mức bồi thường nếu không có lỗi hoặc lỗi vô ý và thiệt hại quá lớn so với khả năng kinh tế của mình. Khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra".*

Về lỗi: Do hai gia đình mâu thuẫn trong sinh hoạt đã nhiều năm, ông T và ông X là anh em ruột nhưng không có biện pháp để giải quyết mâu thuẫn, liên tục để xảy ra mâu thuẫn giữa hai gia đình. Khoảng 08 giờ sáng ngày 20/4/2017, bà T1 và con gái có những lời lẽ xúc phạm đến bố chồng chị G (ông X) dẫn đến việc xô xát, cả ba giằng co nhau, chị G gây thương tích cho bà T1. Như vậy, việc bà T1 bị thiệt hại về sức khỏe có cả lỗi của ông T, bà T1 và con gái, Hội đồng phúc thẩm xác định lỗi 50/50.

Chấp nhận một phần kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm: Buộc chị G bồi thường chi phí điều trị thương tích và tâm thần cho bà T1 và ông T ½ các khoản có căn cứ = 78.283.543đ. Làm tròn số: 78.283.000đ (bảy mươi tám triệu hai trăm tám mươi ba nghìn đồng).

- Đối với kháng nghị của VKS: Tại phiên tòa bị đơn chấp nhận những chi phí điều trị tâm thần của bà T1 mà cấp sơ thẩm đã xét xử, nên Viện kiểm sát rút kháng nghị về những nội dung liên quan đến chi phí điều trị tâm thần, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên phần kháng nghị áp dụng pháp luật, Hội đồng xét xử thấy nội dung kháng nghị này có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được chấp nhận nên không phải nộp án phí phúc thẩm.

Chị G phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự; chấp nhận một phần kháng cáo của ông Trịnh Văn T về việc tăng mức bồi thường; chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc áp dụng pháp luật; sửa bản án sơ thẩm số 01/2018/TCDS-ST ngày 13/12/2018 của Toà án nhân dân huyện Đầm Hà.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 2 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Điều và Điều 357 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc: Hướng dẫn áp dụng một số quy định của BLDS năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Căn cứ Điều 29 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Điều 26 Luật Thi hành án.

1. Xử: Chị Đoàn Thị G phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và chi phí điều trị bệnh tâm thần gồm các khoản viện phí, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền chi phí xe đi lại, tiền bù đắp tinh thần, ngày công lao động cho bà Hoàng Thị T1 và ông Trịnh Văn T với số tiền 78.283.000đ (*Bảy mươi tám triệu hai trăm tám mươi ba nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không trả cho người được thi hành án số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời Gan chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

2. Về án phí:

Chị Đoàn Thị G phải nộp 3.914.000đ (Ba triệu chín trăm mười bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ông Trịnh Văn T không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của bản án dân sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND huyện Đầm Hà;
- VKSND huyện Đầm Hà;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Đầm Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Thắng